

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 74/2019/HSPT
Ngày: 05/7/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán:

1/ Bà BÙI THỊ NGHĨA

2/ Ông TRẦN ANH KHOA

- *Thư ký phiên tòa:* Bà LÊ NHƯ TRUNG HẬU – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông PHẠM BAI - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Duy T, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo bị kháng cáo:

HUỲNH DUY T - Sinh năm: 1992 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Huỳnh Công L và bà Huỳnh Thị L

Chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 22/10/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định khởi tố bị can số 115/CSĐT ngày 22/10/2018.

Ngày 24/10/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố về tội “Cướp giật tài sản” theo Quyết định khởi tố bị can số 116/CSĐT ngày 24/10/2018.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/9/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo:

Ông Huỳnh Công L - sinh năm 1960

Trú tại: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Bà Huỳnh Thị L - sinh năm 1965

Trú tại: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư Huỳnh Văn Th, Công ty Luật TNHH một thành viên A thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Huỳnh Duy T theo yêu cầu của Tòa án. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 03/9/2018, Huỳnh Duy T đón xe ôm đến cửa hàng Thế giới di động tại số 1 HC, phường V, thành phố N. T đi vào trong cửa hàng và được nhân viên cửa hàng là chị Phạm Thị Phương Th, sinh năm 1988 là nhân viên cửa hàng tư vấn về điện thoại Oppo Find X màu đen để trên kệ trưng bày. Trong lúc Th tư vấn, T cầm điện thoại lên xem rồi bất ngờ rút dây sạc điện thoại, cho điện thoại vào túi quần rồi bỏ chạy ra khỏi cửa hàng. Lúc này, chị Th cùng nhân viên bảo vệ cửa hàng tri hô, đuổi theo nên T rút dao Thái Lan trong người ra đe dọa và tiếp tục bỏ chạy đến ngã ba đường C và đường 2/4 thì bị anh Nguyễn Mai T1 là người đi đường và quần chúng nhân dân bắt giữ cùng chiếc di động hiệu như trên giao cho công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 412/HĐĐG ngày 05/9/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố N kết luận: 1 điện thoại di động Oppo Find X có giá trị 20.990.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 121/KLGĐTC ngày 06/12/2018 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: đối tượng Huỳnh Duy T, giới tính: Nam, sinh 1992, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, C, C, Khánh Hòa. Kết luận về y học: Trước, trong và sau khi phạm tội bị bệnh phản ứng trầm cảm kéo dài. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 171, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Huỳnh Duy T 3 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong các ngày 28/3/2019, 1 và 2/4/2019, người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Duy T là ông Huỳnh Công L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Huỳnh Công L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử

phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bào chữa cho bị cáo, luật sư Huỳnh Văn Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: bị cáo Huỳnh Duy T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi, bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Huỳnh Duy T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo được ông Hoàng Công L nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào các ngày 28/3/2019, ngày 1 và 2/4/2019. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của bị cáo Huỳnh Duy T là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Duy T thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 03/9/2018, bị cáo Huỳnh Duy T đã có hành vi nhanh chóng, công khai chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại hiệu Oppo Find X có giá trị 20.990.000 đồng của Cửa hàng Thế giới di động tại số 1 HC, phường V, thành phố N. Sau khi bị phát hiện và đuổi bắt, bị cáo đã có hành vi sử dụng dao Thái Lan đe dọa những người đuổi theo nhằm mục đích tẩu thoát. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”, với tình tiết định khung “hành hung để tẩu thoát” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Duy T là ông Huỳnh Công L:

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của luật sư vì trên thực tế, tài sản bị bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn (20.990.000 đồng) và hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành kể từ thời điểm bị cáo chiếm đoạt được tài sản. Sau khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngày 03/9/2018, trong các ngày 22/10/2018 và 24/10/2018, bị cáo đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố về hành vi “Cướp giật tài sản” và “Cố ý gây thương tích”, việc liên tục thực hiện các hành vi có dấu hiệu tội phạm đã thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt 3 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết để giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Ông Huỳnh Công L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Duy T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 171; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **HUỖNH DUY T 3 (ba) năm tù** về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 03/9/2018.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Ông Huỳnh Công L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an TP N
- VKSND TP N
- Chi cục THADS TP N
- TAND TP N
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- T.Ư. hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

